0.a. Goal

Mục tiêu 7: Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho tất cả mọi người

0.b. Target

Mục tiêu 7.3: Đến năm 2030, tăng gấp đôi tốc độ cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng; giảm tiêu thụ điện 10% so với kịch bản cơ sở (mục tiêu 7.3 toàn cầu)

0.c. Indicator

Chỉ tiêu 7.3.1. Tiêu hao năng lượng so với tổng sản phẩm trong nước

0.e. Metadata update

tháng 6/2021

1.a. Organisation

Chủ trì: Tổng cục Thống kê;

- Phối hợp: Bộ Công Thương

1.f. Contact mail

54 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội

1.g. Contact email

banbientap@gso.gov.vn

2.a. Definition and concepts

Tiêu hao năng lượng bao gồm tiêu hao năng lượng dùng cho sản xuất và tiêu hao năng lượng dung cho sinh hoạt.

Năng lượng dùng cho sản xuất và sinh hoạt gồm: Xăng, dầu, khí, than, điện,...

2.c. Classifications

Không áp dụng

3.a. Data sources

- Điều tra thống kê;
- Dữ liệu hành chính.

3.d. Data release calendar

năm

3.e. Data providers

Tổng cục Thống kê

3.f. Data compilers

Tổng cục Thống kê

4.a. Rationale

Chỉ tiêu thể hiện bao nhiêu năng lượng được sử dụng để tạo ra một đơn vị sản lượng kinh tế. Đó là thể hiện hiệu quả mà một nền kinh tế có thể sử dụng năng lượng để sản xuất ra sản phẩm kinh tế. Một tỷ lệ thấp hơn cho thấy hiệu quả sử dụng năng lượng càng cao.

4.c. Method of computation

Method of computation

Công thức tính:

5. Data availability and disaggregation

Số liệu chung có sẵn hàng năm từ 2015-2018.

(Nguồn công bố: Báo cáo quốc gia năm 2020 tiến độ 5 năm thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Số liệu từ Tổng cục Thống kê).

6. Comparability/deviation from international standards

Chỉ tiêu này không có trong Bộ chỉ tiêu phát triển bền vững toàn cầu.

7. References and Documentation

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT ngày 22/01/2019 quy định Bộ chỉ tiêu thống kệphát triển bền vững của Việt Nam;
- https://unstats.un.org/sdgs/metadata/

Page: 3 of 3